TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1097/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 31 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 995/2019/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Đỗ Năng M, sinh năm 1976;

Bà Nguyễn Khánh N, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Ông Đỗ Năng M và bà Nguyễn Khánh N tự nguyện chung sống từ năm 2005, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 204/2005, Quyển số 02/P.13 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01 tháng 12 năm 2005.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên gây gổ cãi vã lẫn nhau. Hiện vợ chồng ly thân từ cuối năm 2017 đến nay và không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay, ông Minh và bà Ngọc xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Đỗ Năng M và bà Nguyễn Khánh N có hai con tên là Đỗ Minh N, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2006 và Đỗ Nhật L, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2012. Ông Minh và bà Ngọc thỏa thuận giao con là Đỗ Minh N và Đỗ Nhật L cho bà Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Bà Nguyễn Khánh N có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Đỗ Năng M đến thăm con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

[3]Về tài sản chung: Ông Đỗ Năng M và bà Nguyễn Khánh N tự thỏa thuận.

[4] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Minh và bà Ngọc nộp theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Năng M và bà Nguyễn Khánh N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 204/2005, Quyển số 02/P.13 do Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01 tháng 12 năm 2005).

- Về con chung: Ông Đỗ Năng M giao con là Đỗ Minh N, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2006 và Đỗ Nhật L, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2012 cho bà Nguyễn Khánh N trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Bà Nguyễn Khánh N có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Đỗ Năng M đến thăm con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Đỗ Năng M và bà Nguyễn Khánh N khai không có.

- Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Đỗ Năng M và bà Nguyễn Khánh N nộp, được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông Minh và bà Ngọc đã nộp theo Biên lai thu số: 0039251 ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (để xóa sổ bộ);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Long